

Bản án số: 02/2022/HS-PT

Ngày 05 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành;

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Thế Phương;  
Ông Nguyễn Xuân Quang.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Bà Tổng Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 220/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo Lê Khắc S và Phan Văn M; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 259/2021/HS-ST ngày 12-5-2021 của Tòa án nhân dân thành phố B.

***- Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Lê Khắc S, sinh năm 1992 tại Đồng Nai; Giấy chứng minh nhân dân số: 27226652x, do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14-01-2020; nơi đăng ký thường trú: Số Q, khu phố L, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc N và bà Trần Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị L và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 80/QĐ-XPHC ngày 06-02-2021, bị Công an thành phố B xử phạt 750.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 87/QĐ-XPHC ngày 06-02-2021, bị Công an thành phố B xử phạt 750.000 đồng, về hành vi mua dâm.

Hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Phan Văn M, sinh năm 1989 tại Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 03808901005x cấp ngày 05-4-2018; nơi đăng ký thường trú: Thôn I, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi tạm trú: Số nhà U, Tổ Q, Khu phố E, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K và bà Ngô Thị L; có vợ tên Nguyễn Thị P và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 82/QĐ-XPHC ngày 06-02-2021, bị Công an thành phố B xử phạt 750.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 85/QĐ-XPHC ngày 06-02-2021, bị Công an thành phố B xử phạt 750.000 đồng, về hành vi mua dâm.

Hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có 02 bị cáo khác, không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### *1. Nội dung chính:*

Ngô Văn H, Phan Văn M, Trần Công V và Lê Khắc S có mối quan hệ quen biết, bạn bè với nhau. Từ ngày 27/3/2020 đến ngày 29/3/2020, H, M, V và S đã nhiều lần rủ nhau thuê nhà nghỉ, làm địa điểm để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài “Cào liêng”, thắng thua bằng tiền.

Cách thức đánh bạc: Cả nhóm sử dụng bộ bài tây gồm 52 lá bài. Trước mỗi ván bài, người chơi phải đặt trước 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Sau khi đặt tiền, người chia bài sẽ chia cho mỗi người chơi 03 (ba) lá bài; mỗi người chơi sẽ tố thêm (đặt thêm) với số tiền từ 50.000 đồng (năm mươi nghìn

đồng) trở lên; người nào đồng ý thì theo và bỏ tiền dưới chiếu bạc, để tiếp tục tham gia trong ván bài đó, cứ tiếp tục xoay vòng; người nào không theo thì thua và bỏ bài xuống chịu thua (không hạn chế số vòng tố). Những người theo tố thì cùng mở bài sau khi không tố nữa, bài của người nào lớn nhất sẽ thắng hết số tiền trong ván bài đó. Trường hợp người tố mà không có người theo thì người tố sẽ thắng. Bài cao nhất là bài có 03 lá bài giống nhau (sáp); trong “sáp” thì 03 Át (A) là cao nhất; kế đến là bài có 03 lá bài thứ tự liên tiếp nhau (liêng), Q-K-A là cao nhất của “liêng”; kế đến là bài có 03 lá bài có hình người (3 Tây); kế tiếp là tính điểm (nút) của tổng các con số trên lá bài, trong đó 09 điểm là cao nhất, nhỏ nhất là 0 điểm. Số điểm bài là tổng số điểm của 3 lá bài cộng lại, các lá bài tây có hình người được tính 0 điểm, lá bài Át được tính 01 điểm, nếu trên 10 điểm thì lấy hàng đơn vị để tính điểm, nếu bằng điểm nhau thì tính theo lá bài có chất cao hơn theo thứ tự cơ, rô, chuồn, bích.

Với cách thức đánh bạc như trên, Trần Công V, Ngô Văn H, Phan Văn M và Lê Khắc S, đã thực hiện hành vi đánh bạc, với số tiền dùng đánh bạc từng lần như sau:

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 08 giờ ngày 27/3/2020, Trần Công V đến nhà nghỉ “T”, thuộc Khu phố U, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, thuê phòng số 501; sau đó, V gọi điện thoại rủ M đến chơi. Khi đến nơi, M rủ V đánh bạc, M gọi điện thoại rủ S đến tham gia đánh bạc.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, tại phòng số 501 nhà nghỉ “T”, cả ba thống nhất cùng nhau đánh bạc. V sử dụng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), M sử dụng 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), S sử dụng 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) đánh bạc. Cả ba cùng nhau đánh bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày, thì M thua hết tiền và nợ V 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền đánh bạc thua. M gọi điện thoại cho Ngô Văn H đến, mang điện thoại di động hiệu Samsung A7 của M đi cầm ở tiệm cầm đồ “K” (phường L, thành phố B) được 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), mang về trả cho V; tuy nhiên, V chỉ lấy 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để đánh bạc và cho lại M 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để đánh bạc tiếp. M đưa 1.000.000 đồng (một triệu đồng) này cho H và nhờ H đánh bạc giúp, còn M ngồi xem.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, để có thêm tiền đánh bạc, S giao xe mô tô biển số 60F3-156.1x của S cho M, nhờ M mang đến tiệm cầm đồ “Q” (Số U, đường B, Tổ T, Khu phố A, phường A, thành phố B) cầm được 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). S cho M 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), để đánh bạc; còn lại 19.500.000 đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) S sử dụng

đánh bạc. V cũng tự mang xe mô tô biển số 36B4-224.2x của V, đến tiệm cầm đồ “S” (phường L, thành phố B) cầm được 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và sử dụng để đánh bạc.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, cả 04 người tạm nghỉ, để ăn uống. Lúc này, H thắng bạc được 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng); tổng cộng số tiền sử dụng đánh bạc H có là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). H sử dụng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) trả tiền ăn uống chung cho cả nhóm, sử dụng 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) chuộc lại điện thoại di động hiệu Samsung A7 cho M, sử dụng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) chuộc lại điện thoại của H đã cầm ở tiệm cầm đồ K trước đó (không liên quan đến việc đánh bạc).

Đến 20 giờ cùng ngày, H, V, M và S, tiếp tục đánh bạc với nhau; H đưa cho M 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), để tách ra chơi thành tụ riêng (tất cả 04 tụ). Đến khoảng 03 giờ ngày 28/3/2020, M nghỉ đánh bạc và nằm ngủ kế bên chỗ đánh bạc. H, V và S, tiếp tục đánh bạc đến khoảng 04 giờ ngày 28/3/2020. H nghi ngờ S gian lận trong việc xếp và chia bài dẫn đến xô xát, cãi vã, nên cả nhóm nghỉ đánh bạc.

Số tiền sử dụng đánh bạc lần thứ nhất là 32.200.000 đồng (ba mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng).

- *Lần thứ hai:* Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/3/2020, M, S, H và V, đến Nhà nghỉ “U” (Khu phố T, phường L, thành phố B) thuê phòng, làm nơi cho cả nhóm đánh bạc như lần trước. Vào khoảng 14 giờ cùng ngày, tại phòng số 108 Nhà nghỉ “U”, V khởi xướng rồi cùng H và S, đánh bạc trái phép với nhau dưới hình thức đánh bài “Cào liêng”, thắng thua bằng tiền. M cho S mượn 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), để sử dụng đánh bạc; V sử dụng 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) và H sử dụng 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), để đánh bạc. M không tham gia đánh bạc mà đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, M quay lại nhà nghỉ “U” cùng với Ngô Thanh M (em họ của Phan Văn M), ngồi xem đánh bạc.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, S thua hết 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), V thua 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), H thắng 10.000.000 đồng (mười triệu đồng); S, H và V nghỉ đánh bạc. Lúc này, S nhờ Ngô Thanh M chở đến tiệm cầm đồ “Q”, tăng tiền cầm xe thêm 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) rồi mang tiền về trả cho Phan Văn M.

Số tiền sử dụng đánh bạc lần thứ hai là 16.600.000 đồng (mười sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

- *Lần thứ ba:* Khoảng 21 giờ ngày 28/3/2020, với cách thức đánh bạc như trên, tại phòng số 108 Nhà nghỉ “U” đã thuê nêu trên, V rủ H, M và S đánh bạc tiếp, tất cả đồng ý. M sử dụng 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng), H sử dụng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và V sử dụng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), để đánh bạc. S thì được V cho mượn tiền đánh bạc bằng cách đưa tiền cho vay, để đặt cược theo từng ván. Trong lúc H, M, V và S đánh bạc, có Ngô Văn A (em họ của M) đến, cùng với Ngô Thanh M ngồi ngoài, xem đánh bạc.

Đến khoảng 00 giờ ngày 29/3/2020, M thôi đánh bạc; lúc này, M thắng 2.650.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), M cho A 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), để A vào đánh bạc với H, V và S. Đến khoảng 03 giờ ngày 29/3/2020, A, V và S thua hết tiền, nên cả nhóm nghỉ đánh bạc. Số tiền đánh bạc còn lại của H là 4.650.000 đồng (bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng); còn S nợ V tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Số tiền sử dụng đánh bạc lần thứ ba là 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 12 giờ ngày 31/3/2020, S bỏ đi lang thang và cho rằng H, M và V đã lừa dối S đánh bạc; vì vậy, S đến Công an phường L trình báo bị H, M và V bắt giữ trái pháp luật và bị ép đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố B đã tiến hành điều tra làm rõ sự việc như trên.

## *2. Vật chứng:*

- Số tiền 6.740.000 đồng (sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động của Phan Văn M và 01 (một) điện thoại di động của Ngô Văn H.

## *3. Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 259/2021/HS-ST ngày 12-5-2021 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 83/2021/TB-TA ngày 03-6-2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Đánh bạc”, theo điểm d khoản 2 Điều 321; Trần Công V, Lê Khắc S và Phan Văn M phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt Ngô Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù;

- Xử phạt Phan Văn M 18 (mười tám) tháng tù;

- Xử phạt Lê Khắc S 20 (hai mươi) tháng tù;

- Xử phạt Trần Công V 24 (hai mươi bốn) tháng tù;
- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

#### *4. Kháng cáo:*

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Lê Khắc S và Phan Văn M kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

#### *5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Hình phạt của cấp sơ thẩm đối với các bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Việc cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có thiếu sót; đề nghị Hội đồng xét xử điều chỉnh lại cho phù hợp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về tố tụng:**

Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 309/2021/QĐXXPT-HS ngày 06-12-2021, đã ấn định thời gian xét xử vụ án vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 20-12-2021.

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 20-12-2021, cha bị cáo Lê Khắc S là ông Lê Khắc N nộp cho Tòa án đơn xin hoãn phiên tòa của bị cáo S; với lý do, bị cáo S đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm nêu trên; tuy nhiên, vào ngày 18-12-2021, bị cáo S có kết quả xét nghiệm dương tính Covid-19. Tòa án đã ban hành Thông báo số: 245/TB-HSPT ngày 20-12-2021, về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa hình sự phúc thẩm; văn bản tố tụng này được tổng đạt hợp lệ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Khắc S vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

#### **[2] Về tội danh:**

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như

bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Khắc S và Phan Văn M về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo “phạm tội 02 lần trở lên”; thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Cấp sơ thẩm xác định: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Áp dụng cho các bị cáo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Việc cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có thiếu sót; do đó, điều chỉnh lại cho phù hợp.

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo Phan Văn M cung cấp các tài liệu, thể hiện có ông nội tên Phan Văn C tham gia cách mạng và có thành tích trong kháng chiến chống Pháp; bà nội tên Phan Thị S có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến và hoàn cảnh gia đình khó khăn. Áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.3. Về hình phạt: Với hành vi phạm tội và nhân thân như trên, việc xử phạt của cấp sơ thẩm đối với các bị cáo là phù hợp; mặc dù, bị cáo Phan Văn M có tình tiết mới nêu trên nhưng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Khắc S và Phan Văn M;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 259/2021/HS-ST ngày 12-5-2021 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 83/2021/TB-TA ngày 03-6-2021 của Tòa án nhân dân thành phố B.

### **1. Tội danh và hình phạt:**

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Khắc S 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Lê Khắc S vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phan Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Phan Văn M vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

### **2. Về án phí:**

Buộc các bị cáo Lê Khắc S và Phan Văn M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

### **4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

#### **Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố B;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố B;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố B;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Văn Thành**



